

CHƯƠNG 4: MỘT SỐ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ DÂN DỤNG

Bài 17:

KHÁI NIỆM VỀ HỆ THỐNG THÔNG TIN VÀ VIỄN THÔNG

I.MỤC TIÊU:

1.Kiến thức:

- Biết được khái niệm về hệ thống thông tin và viễn thông.
- Biết được các khối cơ bản, nguyên lý làm việc của hệ thống thông tin và viễn thông.

2.Thái độ:

Yêu thích công nghệ thông tin và viễn thông.

II.CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH:

1.Chuẩn bị của giáo viên:

- Nghiên cứu bài 17 SGK, các tài liệu về thông tin và viễn thông.
- Tranh vẽ H.17.1 SGK.

2.Chuẩn bị của học sinh:

- Nghiên cứu bài 17 SGK.

III.TIẾN TRÌNH TIẾT DẠY:

1.Ổn định tổ chức:(1')

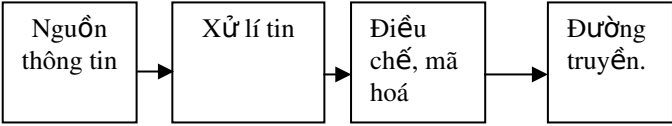
2.Kiểm tra bài cũ:(Không kiểm tra)

3.Giới thiệu bài mới:(1')

Trước đây, nếu chúng ta muốn truyền tải thông tin đến một nơi nào đó thì rất khó khăn. Trong thời đại ngày nay, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật, chúng ta làm việc này rất đơn giản, nhanh chóng và chính xác. để giúp các em hiểu được khái niệm, sơ đồ khối cơ bản, nguyên lý làm việc của hệ thống thông tin và viễn thông chúng ta cùng nhau nghiên cứu bài 17 : “KHÁI NIỆM VỀ HỆ THỐNG THÔNG TIN VÀ VIỄN THÔNG”

4.Giảng bài mới:

Thời gian	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	Nội dung
	<u>Hoạt động 1: Giới thiệu về hệ thống thông tin và viễn thông:</u> - Em hãy nêu một số cách truyền thông tin sơ khai mà con người đã sử dụng? -Em hãy nêu một số cách truyền thông tin hiện đại? - Kết luận	<u>Hoạt động 1: Giới thiệu về hệ thống thông tin và viễn thông:</u> - Truyền miệng,dùng bồ câu đưa thư, đốt lửa báo hiệụ... - Dùng đài phát thanh, ti vi, điện thoại, internet , vệ tinh...	I.KHÁI NIỆM VỀ HỆ THỐNG THÔNG TIN VÀ VIỄN THÔNG: - Hệ thống thông tin là hệ thống dùng các biện pháp để thông báo cho nhau những thông tin cần thiết. - Hệ thống viễn thông là hệ thống truyền những thông tin đi xa bằng sóng vô tuyến điện.

<p><u>Hoạt động 2: Tìm hiểu nguyên lý phát thu, thông tin.</u></p> <p>- Muốn thông tin truyền đi xa, cần có các phương tiện chuyên dùng và phải có thiết bị phát và thu thông tin.</p> <p>- Nêu nhiệm vụ của phần phát thông tin?</p> <p>- Giới thiệu sơ đồ khối của phần phát thông tin?</p>	<p><u>Hoạt động 2: Tìm hiểu nguyên lý phát thu, thông tin.</u></p> <p>-Nhiệm vụ: Đưa phần thông tin cần phát tới nơi cần thu thông tin ấy.</p> <p>- Nghe và quan sát.</p>	<p>II.SƠ ĐỒ KHỐI, NGUYÊN LÝ LÀM VIỆC CỦA HỆ THỐNG THÔNG TIN VÀ VIỄN THÔNG:</p> <p>1.Phần phát thông tin:</p> <p><u>a.Sơ đồ khối của phần phát thông tin:</u></p>  <pre> graph LR A[Nguồn thông tin] --> B[Xử lý tin] B --> C[Điều chế, mã hoá] C --> D[Đường truyền.] </pre> <p><u>b.Nguyên lý làm việc:</u></p> <p>Nguồn tín hiệu cần phát đi xa được khối xử lý thông tin gia công và khuếch đại. Sau đó chúng được điều chế, mã hóa và gửi vào môi trường truyền dẫn để truyền đi xa.</p> <p>2.Phần thu thông tin:</p> <p><u>a.Sơ đồ khối của phần phát thông tin:</u></p>
<p><u>Nhận thông tin</u></p> <p><u>Xử lý tin</u></p> <p><u>Giải điều chế, mã</u></p> <p><u>Thiết bị đầu cuối</u></p> <p><u>Đường truyền</u></p> <p><u>Điều chế, mã hoá</u></p> <p><u>Khối xử lý tin gia công và khuếch đại</u></p> <p><u>Khối xử lý thông tin gia công và khuếch đại</u></p> <p>- Kết luận.</p> <p>- Nêu nhiệm vụ của phần thu thông tin?</p> <p>- Giới thiệu sơ đồ khối của phần phát thông tin.</p> <p>- Nêu nguyên lý làm việc của phần phát thông tin?</p> <p>Kết luận.</p>	<p><u>Nhận tín hiệu từ phần phát</u></p> <p><u>Giải điều chế, mã</u></p> <p><u>Thiết bị đầu cuối</u></p> <p><u>Đường truyền</u></p> <p><u>Điều chế, mã hoá</u></p> <p><u>Khối xử lý tin gia công và khuếch đại</u></p> <p><u>Khối xử lý thông tin gia công và khuếch đại</u></p> <p>Sau đó chúng được điều chế, mã hóa và gửi vào môi trường truyền dẫn để truyền đi xa.</p> <p>- Nhiệm vụ: Thu nhận tín hiệu từ phần phát và biến đổi thành thông tin ban đầu.</p> <p>- Nghe và quan sát.</p> <p>- Khối xử lý thông tin gia công và khuếch đại tín hiệu nhận được ở khối nhận thông tin. Sau đó chúng được biến đổi về dạng tín hiệu ban đầu nhờ ối gi ả điều chế, giải mã và hiển thị ở thiết bị đầu cuối.</p>	<p><u>b.Nguyên lý làm việc:</u></p> <p>Khối xử lý thông tin gia công và khuếch đại tín hiệu nhận được ở khối nhận thông tin. Sau đó chúng được biến đổi về dạng tín hiệu ban đầu nhờ ối gi ả điều chế, giải mã và hiển thị ở thiết bị đầu cuối.</p>

5.Tổng kết, đánh giá: (4')

- Giáo viên đặt câu hỏi để tổng kết, đánh giá học sinh:
- + Muốn truyền một tín hiệu hay hình ảnh đi xa thì làm thế nào?
- + Vai trò của mã hoá và giải mã thông tin là gì?
- Giáo viên hướng dẫn học sinh trả lời câu hỏi trong SGK.

6.Công việc về nhà:(1')

Giáo viên nhắc học sinh đọc trước bài 18: “Máy tăng âm”.

IV.RÚT KINH NGHIỆM:

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM:

Câu 1: Sơ đồ khối của phần phát thông tin là:

- Nhận thông tin → Xử lý tin → Giải điều chế, mã → Đường truyền. (**Đúng**)
- Xử lý tin → Nhận thông tin → Đường truyền → Giải điều chế, mã.
- Giải điều chế, mã → Nhận thông tin → Xử lý tin → Đường truyền.
- Nhận thông tin → Xử lý tin → Đường truyền → Giải điều chế, mã.

Câu 2: Phương thức truyền tin của điện thoại cố định là:

- Truyền bằng sóng điện từ.
- Truyền bằng dây dẫn. (**Đúng**)
- Truyền bằng vệ tinh.
- Tất cả đáp án trên đều đúng.

Bài 18: MÁY TĂNG ÂM

Tiết 21

I. MỤC TIÊU:

1) Kiến thức:

- Hiểu được sơ đồ khối và nguyên lý làm việc của máy tăng âm.
- Biết được nguyên lý hoạt động của khối đại công suất

2) Kỹ năng: sử dụng thành thạo máy tăng âm.

3) Thái độ: tìm tòi, nghiên cứu một số thiết bị có sử dụng máy tăng âm

II. CHUẨN BỊ:

- 1) Giáo viên: + tranh vẽ hình 18.2, 18.3 SGK
+ đọc các tài liệu có liên quan đến bài giảng.

2) Học sinh: Xem trước bài 18 SGK

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1) Ổn định tổ chức: (1')

2) Kiểm tra bài cũ: (4')

- + Nêu khái niệm hệ thống thông tin viễn thông
- + Trình bày sơ đồ khối, nguyên lý làm việc của hệ thống thông tin và viễn thông

3) Đặt vấn đề vào bài mới.

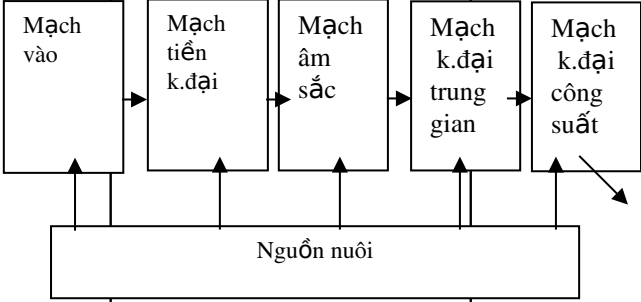
Ta thấy trong hội trường, rạp chiếu phim, . . . không gian rất rộng, để âm thanh phát ra cho mọi người nghe được thì ta cần phải có thiết bị để làm tăng âm thanh đó, đó là máy tăng âm. Sơ đồ khối và nguyên lý làm việc của máy tăng âm như thế nào -> vào bài mới.

* Hoạt động 1: giới thiệu khái niệm về máy tăng âm

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	NỘI DUNG
	- Yêu cầu đọc SGK và cho HS xem tranh vẽ hình 18.1 SGK. GV: nêu khái niệm máy tăng âm - giáo viên giới thiệu phân loại máy tăng âm	HS đọc SGK và xem hình 18.1 SGK HS: thảo luận, trả lời HS tiếp thu	I. Khái niệm về máy tăng âm: - máy tăng âm là một thiết bị khuếch đại tín hiệu âm thanh. - tùy theo chất lượng của máy tăng âm mà chia ra tăng âm thông thường và tăng âm chất lượng cao

* Hoạt động 2: tìm hiểu sơ đồ khối và nguyên lý làm việc của máy tăng âm

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	NỘI DUNG
----	------------------	------------------	----------

<p>-GV giới thiệu sơ đồ khối của máy tăng âm</p>	<p>HS tiếp thu ghi nhớ</p>	<p>II - Sơ đồ khối và nguyên lý làm việc của máy tăng âm:</p> <p>- Sơ đồ khối</p> 
<p>GV: nêu chức năng các khối trong máy tăng âm</p> <p>GV: các mạch tiền khuếch đại, khuếch đại trung gian và khuếch đại công suất có điểm gì giống nhau về chức năng</p>	<p>HS: thảo luận, trả lời</p> <p>HS: thảo luận, trả lời</p>	<p>Loa</p> <p>Chức năng các khối tăng âm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khối mạch vào: tiếp nhận tín hiệu âm tần từ các nguồn khác nhau + Khối mạch tiền khuếch đại: khuếch đại tới một trị số nhất định + Khối mạch âm sắc: dùng để điều chỉnh độ trầm – bổng của âm thanh + Khối mạch khuếch đại trung gian: tín hiệu ra từ mạch điều chỉnh âm sắc còn yếu, cần phải khuếch đại tiếp qua mạch khuếch đại trung gian mới đủ công suất kích cho tầng công suất. + Khối mạch khuếch đại công suất có nhiệm vụ khuếch đại công suất âm tăng độ lớn để phát ra loa + khối nguồn nuôi: cung cấp điện cho toàn bộ máy tăng âm

*** Hoạt động 3: tìm hiểu nguyên lý làm việc của khối khuếch đại công suất**

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	NỘI DUNG
	<p>- GV giới thiệu sơ đồ hình vẽ 18.3SGK</p> <p>- GV nêu rõ vai trò của mạch khuếch đại đã kéo và chức năng củ các linh kiện trong mạch. Từ đấy nêu nguyên lý hoạt động của khối khuếch đại công suất</p>	<p>HS xem sơ đồ hình vẽ</p> <p>HS tiếp thu</p>	<p>III. Nguyên lý hoạt động của khối khuếch đại công suất:</p> <p>Sgk</p>

*** Hoạt động 4: tổng kết, đánh giá:**

- nêu chức năng các khối trong máy tăng âm
- nêu ứng dụng của mạch khuếch đại công suất trong các thiết bị điện tử dân dụng.
 - BTVN: trả lời các câu hỏi trong SGK và xem trước bài 19

IV. RÚT KINH NGHIỆM:

Câu trắc nghiệm chương IV:

1. máy tăng âm là một thiết bị khuếch đại:
 - a. tín hiệu hình
 - b. tín hiệu âm thanh
 - c. tín hiệu màu
 - d. tín hiệu hình và âm thanh (ĐA B)
2. máy thu hình là thiết bị:
 - a. nhận tín hiệu âm thanh và hình ảnh của đài truyền hình
 - b. nhận tín hiệu hình ảnh từ đài truyền hình
 - c. nhận và tái tạo lại tín hiệu âm thanh và hình ảnh của đài truyền hình
 - d. nhận tín hiệu âm thanh(ĐA C)

Ngày soạn:.....

Bài 19:

MÁY THU THANH

I. MỤC TIÊU :

- Hiểu các khái niệm & nguyên lý hoạt động của máy thu thanh .
- Biết các nguyên lý hoạt động của các bộ phận .

II. CHUẨN BỊ :

1. Nội dung :

- Nghiên cứu bài 19 SGK .
- Nghiên cứu các tài liệu có liên quan đến bài giảng .

2. Đồ dùng :

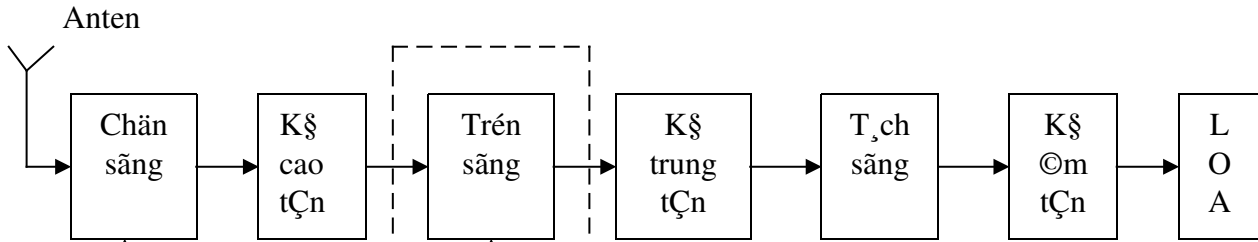
- Tranh vẽ hình : 19-1 ; 19-2 trong SGK .

III. KIỂM TRA BÀI CŨ :

- Các khái niệm, các bộ phận nguyên lý hoạt động của máy thu thanh ?
- Cấu tạo của các bộ phận, nguyên lý hoạt động của các bộ phận ?

IV. NỘI DUNG BÀI :

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p><u>I. khái niệm về máy thu thanh :</u></p> <p>Máy thu thanh là thiết bị để thu nhận và tái tạo lại tín hiệu âm thanh và hình ảnh của đài truyền hình.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Máy thu thanh có nhiệm vụ gì ?- Cấu tạo của máy thu thanh ?- Các bộ phận của máy thu thanh ?
<p><u>II. sơ đồ khối và nguyên lý làm việc của máy thu thanh :</u></p> <ul style="list-style-type: none">- Sơ đồ khối :	

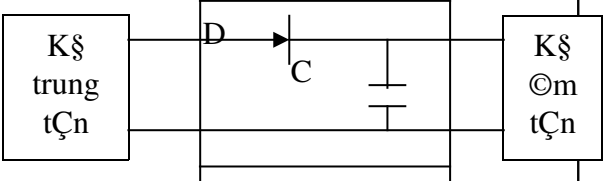


- Khé dao đéng ngoài sai : cà nhiêm vô tôo ra sàng cao t&Cn trong mày luén cao hén sàng đénh thu (f_T) mét trép sé khéng đéi 465kHz (hoàc 455kHz)
- Khé trén t&Cn : cà nhiêm vô trén sàng thu cà đéi phàt (f_t) vôi sàng ngoài sai trong mày (f_d), cho ra sàng cà t&Cn sé $f_d - f_T = 465\text{kHz}$.
- Khé K&S trung t&Cn : cà nhiêm vô K&S t&Yn hiêu t&Cn sé 465kHz đé đéa tîi màch t, ch sàng .
- Khé t, ch sàng : t, ch t&Yn hiêu &O m t&Cn ra khài sàng mang trung t&Cn 465kHz đé đéa vôo khé K&S &O m t&Cn .
- Khé K&S &O m t&Cn : cà nhiêm vô K&S t&Yn hiêu &O m t&Cn đé phàt ra loa .

- Ch&oc nàng càa tông khéi l&u m gà ?
- Mày thu FM khé gà so vôi mày thu AM ?

III . nguyàn lý hoàt đéng càa khé t, ch sàng trong mày thu &O m :

- Sé đé khé khé t, ch sàng théng đéng trong mày thu &O m :



- Khé t, ch sàng cà nhiêm vô l&u m gà ?
- Trong khé t, ch sàng sô đông nhàng linh kiên đé đéa tîi vôo ?

- Dàa vôo đé thép H19-2 , cho théy: sàng vôo khé t, ch sàng l&u m xoay chiêu , con sàng ra l&u m sàng 1 chiêu.
- Tô C làc thénh ph&Cn t&Cn sé cao (sàng mang) , già lài sàng &O m t&Cn

- Dàa vôo đé thép cho biêt s&u khé biêt giàa sàng vôo & sàng ra càa khé t, ch sàng ?
- Tô C cà nhiêm vô l&u m gà ?

V. CÙNG CỐ BÀI:

- S→ ©ả khèi cña m,y thu ©m ?
- Ph©n tÝch nguyªn t³¼c l¼m viÖc cña khèi t, ch s¼ng ?

VI. HƯỚNG DẪN HỌC Ở NHÀ:

- Tr¶ lời c©u hái trang 66SGK.
- §ác tríc b¼i 20 .

Rút kinh nghiệm bài dạy:

—

Ngày soạn :

Tiết : Bài 20: MÁY THU HÌNH

I.MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Biết được sơ đồ khối, nguyên lí làm việc của máy thu hình.
2. Kỹ năng : Mô tả được nguyên lí làm việc của máy thu hình.
3. Thái độ:

II.CHUẨN BỊ:

- 1.Chuẩn bị của GV:
Nguyên cứu bài 20 SGK, SGV.
Tranh vẽ hình 20.2, 20.3. SGK.
- 2.Chuẩn bị của HS:
Học bài cũ, đọc trước bài 20.

III.TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

- 1.Ổn định tổ chức: (2P) kiểm tra sĩ số.
2. Kiểm tra bài cũ: (8P)Nêu chức năng và giải thích nguyên lí làm việc của khối tách sóng trong máy thu thanh?
3. Bài mới: (3P) Chúng ta nguyên cứu về máy thu thanh . Bài hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu về sơ đồ khối, nguyên lí làm việc của máy thu hình.
4. Hoạt động dạy học:

Hoạt động 1: Giới thiệu khái niệm về máy thu hình.

TL	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung
7P	GV: Giới thiệu khái niệm về máy thu hình trên hình 20.1 SGK.	HS: tiếp nhận.	I. Khái niệm về máy thu hình. Máy thu hình là thiết bị nhận và tái tạo lại tín hiệu âm thanh và hình ảnh của đài truyền hình.

Hoạt động 2: Tìm hiểu sơ đồ khối và nguyên lí làm việc của máy thu hình.

TL	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung
12P	GV:Giới thiệu về phân loại máy thu hình.	<u>HS:dựa vào thực tế và trả lời</u>	II. Sơ đồ khối và nguyên lí làm việc của máy thu

<p>GV:nêu thêm nguyên lí cơ bản của chúng gần giống nhau do đó chỉ cần giới thiệu một loại là máy thu hình màu.</p> <p>GV yêu cầu HS đọc nội dung tương ứng trong SGK chỉ rõ tên gọi, vị trí chức năng của từng khối trên hình vẽ.</p> <p>GV: Dựa vào chức năng của các khối hãy mô tả nguyên lí làm việc của máy thu hình?</p> <p><u>GV: Lấy đèn hình của máy thu hình đen trắng lắp vào máy thu hình màu và ngược lại có được không? Tại sao?</u></p> <p>GV: Một máy thu hình chỉ có âm thanh thì khối nào đang bị hỏng?</p>	<p>Máy thu hình có hai loại là máy thu hình đen trắng và máy thu hình màu.</p> <p>HS dựa vào SGK trả lời .</p> <p>HS: Dựa vào sơ đồ khối nêu chức năng của các khối.</p>	<p>hình.</p> <p>Hình 20.2 . Sơ đồ khối máy thu hình màu (SGK).</p> <p>* Sơ đồ khối của máy thu hình. Gồm 7 khối chính:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khối cao tần, trung tần tách sóng. 2. Khối xử lí tín hiệu âm thanh. 3. Khối xử lí tín hiệu hình. 4. Khối đồng bộ và tạo xung quét. 5. Khối phục hồi hình ảnh . 6. Khối vi xử lí và điều khiển. 7. Khối nguồn. <p>* Nguyên lí làm việc của máy thu hình. SGK</p>
--	--	--

Hoạt động 3: Tìm hiểu nguyên lí làm việc của khối xử lí tín hiệu màu.

TL	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung
8P	<p><u>GV:nêu nguyên lí làm việc của khối xử lí tín hiệu màu theo SGK.</u></p> <p>GV: có thể giải thích thêm .</p> <p>+ Khối xử lí tín hiệu màu cần tạo ra ba tín hiệu màu đỏ, lục, lam từ các tín hiệu chói Y và tín hiệu màu R-Y, B-Y.</p> <p>+ Hình ảnh có màu là do sự pha trộn các màu đỏ (R), lục (G), lam (B).</p>	<p>HS: quan sát sơ đồ khối.</p> <p>HS:tiếp nhận</p>	<p>III. Nguyên lí làm việc của khối xử lí tín hiệu màu.</p> <p>Sơ đồ khối xử lí tín hiệu màu trong máy thu hình màu : SGK</p> <p>+ Khối xử lí tín hiệu màu cần tạo ra ba tín hiệu màu đỏ, lục, lam từ các tín hiệu chói Y và tín hiệu màu R-Y, B-Y.</p> <p>+ Hình ảnh có màu là do sự pha trộn các màu đỏ (R), lục (G), lam (B).</p>

IV.HOẠT ĐỘNG Củng cố vận dụng

1.Củng cố: (5P)

Câu 1: Những màu nào được coi là màu cơ bản trong máy thu hình màu?

Câu 2: Làm thế nào để có được màu tự nhiên trên màn hình màu?

HS trả lời GV đánh giá nhận thức của HS.

2. Dặn dò:HS đọc trước bài 21 :Thực hành . Mạch khuếch đại âm tần.

V. RUÙT KINH NGHIEÄM:

CAÄU HOÛI TRAÉC NGHIEÄM CHÖÔNG 4

Caâu 1: Nhöõng maøu naøo sau ñaây ñöôïc coi laø maøu cô baùn trong maùy thu hình maøu?

- A. ñoù , da cam, luïc.
- B. ñoù, luïc, lam.
- C. ñoù, vaøng, naâu.
- D. ñen, lam, luïc.

Caâu 2. Choïn ñaùp aùn ñuùng

Laøm theá naøo ñeå coù ñöôïc maøu töï nhieân treân maøn hình maøu?

- A. khi pha troän ba maøu ñoù, naâu, luïc theo moät tæ leä naøo ñoù ta seõ coù maøu khaùc nhau trong töï nhieân.
- B. khi pha troän ba maøu ñoù, da cam, luïc theo moät tæ leä naøo ñoù ta seõ coù maøu khaùc nhau trong töï nhieân.
- C. khi pha troän ba maøu ñoù, naâu, lam theo moät tæ leä naøo ñoù ta seõ coù maøu khaùc nhau trong töï nhieân.
- D. khi pha troän ba maøu ñoù, luïc, lam theo moät tæ leä naøo ñoù ta seõ coù maøu khaùc nhau trong töï nhieân.

ÑAÙP AÙN

Caâu 1: B Caâu 2: D

Bài 21

THỰC HÀNH MẠCH KHUẾCH ĐẠI ÂM TẦN

I Mục tiêu

- 1/Nhận biết các linh kiện trên mạch lắp ráp
- Mô tả nguyên lý làm việc của mạch âm tần
- 2/ Có thái độ đúng đắn về lao động kỹ thuật : chính xác , an toàn

II/Chuẩn bị

1. Chuẩn bị nội dung

Ôn bài 4-8

2. Chuẩn bị đồ dùng dạy học

Tranh vẽ Sơ đồ nguyên lý, sơ đồ lắp ráp
1 mạch khuếch đại âm tần đã ráp sẵn
Nguồn một chiều
Micro và loa
Kiểm tra hoạt động của sơ đồ

Mẫu báo cáo

Mạch khuếch đại âm tần

Họ và tên

LớpNhóm

1. Sơ đồ nguyên lý của mạch khuếch đại âm tần

2. Bảng kí hiệu và thông số các linh kiện trong sơ đồ

Kí hiệu trên sơ đồ	Tên và ký hiệu trong thực tế	Thông số

Nhận xét:.....
.....
.....

III/ Tiến trình giảng dạy

1/ Ổn định lớp

2/ Kiểm tra bài cũ

- Nêu nguyên lý làm việc của máy thu hình màu theo sơ đồ khối?
- Những màu nào được coi là cơ bản trong máy thu hình màu?

3. Nội dung và qui trình thực hành

Hoạt động 1 : Hướng dẫn ban đầu

T. gian	Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
5'	Phân nhóm(6-8 học sinh /nhóm) , cử nhóm trưởng Thông báo nội dung thực hành : - Đọc sơ đồ nguyên lý . - Đọc các linh kiện trong mạch :	Học sinh theo nhóm , Ổn định nhóm Các nhóm thảo luận Nghe nội dung sẽ thực hành

	ten gọi và các thông số kỹ thuật của linh kiện tron mạch - Giải thích hoạt động	
--	--	--

Hoạt động2 : Nội dung thực hành

T. gian	Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
5'	<p>Bước 1 : Đọc sơ đồ nguyên lý : Hoạt động của sơ đồ Quan sát và hướng dẫn học sinh đọc và vẽ cho đúng</p> <p>Bước 2 : Nhận biết các linh kiện của mạch theo bản vẽ Hướng dẫn học sinh đọc và hiểu được công dụng của từng linh kiện</p> <p>Bước 3 : Cấp nguồn và kiểm tra sự làm việc của mạch Hướng dẫn học sinh kiểm tra mạch: vị trí , tiếp điểm , nguồn Cho mạch hoạt động và tiến hành kiểm tra hoạt động của mạch</p>	<p>Dùng sách giáo khoa và đọc sơ đồ nguyên lý Vẽ sơ đồ vào báo cáo và ghi hoạt động của sơ đồ mạch</p> <p>Đọc đúng tên và công dụng của các linh kiện Ghi tên các linh kiện vào báo cáo :</p> <p>Theo hướng của Gv kiểm tra lại mạch Cho mạch hoạt động : kiểm tra tính đúng đắn , tính chính xác , đúng yêu cầu</p>

Hoạt động 3 : Tổng kết đánh giá kết quả thực hành

- Học sinh hoàn thành mẫu báo cáo và thảo luận tự đánh giá
- Gv nhận xét
- Kết quả thực hành đánh giá kết quả các nhóm
- Cách khắc phục các sự cố.
- Thu dọn , vệ sinh phòng học

IV. Củng cố và hướng dẫn về nhà :

- Giao nhiệm vụ về nhà yêu cầu HS học thuộc nội dung bài
- xem trước nội dung bài sau

V. RÚT KINH NGHIỆM :

.....

.....

.....

Câu hỏi kiểm tra :

Tín hiệu vào và ra ở mạch khuếch đại công suất ở máy tăng âm là

Tín hiệu âm tần

Tín hiệu cao tần

Tín hiệu trung tần

Tín hiệu ngoại sai

Ở mạch khuếch đại công suất mắc dây kéo nếu một Transito bị hỏng thì

Mạch hoạt động trong nửa chu kì

Mạch vẫn hoạt động bình thường

Mạch ngừng hoạt động

Tín hiệu không được khuếch đại

